| **Stt** | **Thuộc tính cấp 1** | **Thuộc tính cấp 2** | **Thuộc tính cấp 3** | **Thuộc tính cấp 4** | **Thuộc tính cấp 5** | **Thuộc tính cấp 6** | **Thuộc tính cấp 7** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhaxe** |  |  |  |  |  |  |
|  |  | manhaxe |  |  |  |  |  |
|  |  | Tennhaxe |  |  |  |  |  |
|  |  | Địa chỉ |  |  |  |  |  |
|  |  | Sodienthoai |  |  |  |  |  |
|  |  | **Xe** |  |  |  |  |  |
|  |  |  | Sohieuxe |  |  |  |  |
|  |  |  | bienSoXe |  |  |  |  |
|  |  |  | Loaixe |  |  |  |  |
|  |  |  | **Tuyến (TV-SG)** |  |  |  |  |
|  |  |  |  | **Chuyến Xe** |  |  |  |
|  |  |  |  |  | machuyen |  |  |
|  |  |  |  |  | tgianKhoihanh |  |  |
|  |  |  |  |  | ngaykhoihanh |  |  |
|  |  |  |  |  | trangthai |  |  |
|  |  |  |  |  | **Vé Xe** |  |  |
|  |  |  |  |  |  | id ve xe |  |
|  |  |  |  |  |  | soghe |  |
|  |  |  |  |  |  | trangthai |  |
|  |  |  |  |  |  | Giatien |  |
|  |  |  |  |  |  | **KhachHang** |  |
|  |  |  |  |  |  |  | Ho ten |
|  |  |  |  |  |  |  | namsinh |
|  |  |  |  |  |  |  | diachi |

**Sơ Đồ Cấu Trúc Trang Web**

Trang web sẽ được chia thành hai phần chính: giao diện người dùng và giao diện quản trị. Dưới đây là mô tả sơ đồ cấu trúc:

1. **Giao Diện Người Dùng**
   * Trang chủ: Hiển thị thông tin chuyến xe
   * Đăng nhập/Đăng ký
   * Tìm kiếm chuyến xe
   * Đặt vé
   * Xem lịch sử đặt vé
   * Quản lý thông tin cá nhân
2. **Giao Diện Quản Lý (Admin)**
   * Đăng nhập
   * Quản lý người dùng
   * Quản lý chuyến xe
   * Thống kê doanh

**Xây dựng hệ thống đặt vé xe khách trực tuyến cho một số doanh nghiệp dịch vụ xe khách tại tỉnh Trà Vinh với cơ sở dữ liệu NoSQL sử dụng MongoDB**

**Ưu và nhược điểm của Docker so với cài trực tiếp**

| **Tiêu chí** | **Docker** | **Cài trực tiếp** |
| --- | --- | --- |
| **Cài đặt** | Nhanh, gọn (chỉ cần Docker). | Phải cài đặt thủ công, tùy hệ điều hành. |
| **Hiệu năng** | Có thể hơi chậm hơn do chạy trong container. | Tối ưu hơn vì chạy trực tiếp trên hệ thống. |
| **Quản lý môi trường** | Tốt, dễ đóng gói và tái sử dụng. | Có thể gặp vấn đề khi môi trường khác nhau. |
| **Độ phức tạp** | Yêu cầu học cách dùng Docker. | Đơn giản, dễ cài đặt với người mới. |
| **Tài nguyên hệ thống** | Tốn thêm tài nguyên cho Docker Engine. | Sử dụng trực tiếp tài nguyên hệ thống. |
| **Khả năng mở rộng** | Phù hợp với hệ thống lớn hoặc cloud. | Thường giới hạn trên một máy hoặc server. |

**Kết luận**

* **Không cần Docker** nếu bạn:
  + Đang học hoặc phát triển ứng dụng nhỏ.
  + Muốn triển khai nhanh và không quen Docker.
* **Nên dùng Docker** nếu bạn:
  + Làm việc nhóm, cần môi trường nhất quán.
  + Phát triển dự án phức tạp với nhiều dịch vụ.
  + Muốn dễ dàng mở rộng và triển khai tự động.

Collection